TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ:16/2024/QĐST – DS	*N, ngày 30 tháng 9 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 147, 157, 165, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 91, 95, 96, khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 210 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024; các khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20/9/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST - DS, ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng VIB

Địa chỉ: tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 tòa nhà Sailing Tower- 11A P, phường B N, quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hàn Ngọc V

Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Thành C- chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ Vùng- Khối ngân hàng bán lẻ VIB.

Người đại diện theo ủy quyền lại: ông Hoàng Ngọc Th- chức vụ; cán bộ

Bị đơn: bà Trần Thị Ng, sinh năm 1983.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến ngày 20/9/2024, bà Trần Thị Ng còn nợ Ngân hàng VIB tổng số tiền là 1.434.846.704 đ (một tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm linh bốn đồng), trong đó nợ gốc là 1.201.703.645 đồng; lãi trong hạn là 86.548.525 đồng; lãi quá hạn là 146.594.534 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 6996695.21 ngày 17/12/2021 và Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 15/12/2021, chủ thẻ tín dụng là bà Trần Thị Ng; số tài khoản thẻ tín dụng 000000000565382; hạn mức thẻ: 120.000.000 đồng.

2.2. Các đương sự thỏa thuận việc trả nợ như sau:

Bà Trần Thị Ng phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng VIB tổng số nợ tính đến ngày 20/9/2024 là 1.434.846.704 đ (một tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm linh bốn đồng), trong đó nợ gốc là 1.201.703.645 đồng; lãi trong hạn là 86.548.525 đồng; lãi quá hạn là 146.594.534 đồng); và phải tiếp tục trả số tiền lãi, lãi quá hạn, theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và cam kết trong Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế số C000000000565382 kể từ ngày 21/9/2024 cho đến khi bà Trần Thị Ng thanh toán xong các khoản nợ trên cho Ngân hàng VIB.

Trường hợp bà Trần Thị Ng không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng VIB có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm của bà Trần Thị Ng cụ thể là: "Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 15, tờ bản đồ số: 9, địa chỉ: thôn Đ, xã Q, huyện N, tỉnh N. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DC 461426, số vào sổ cấp GCN: CS 00392/CN/QL do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh N cấp ngày 24/09/2021 đứng tên bà Trần Thị Ng". Tài sản này được thế chấp tại Ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 1161/2021/Quyển số 09/ TP/CC-SCC/HĐGD do Phòng công chứng số 1, tỉnh N công chứng ngày 17/12/2021 và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng VIB. Bất kỳ sự thay đổi, sửa chữa, nâng cấp nào của bà Trần Thị Ng đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không thể tách rời thuộc tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng VIB. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì bên vay vốn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng VIB.

2.3. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

- Về án phí: bà Trần Thị Ng nhận nộp 27.522.700đ (hai mươi bảy triệu năm trăm hai mươi hai nghìn bảy trăm đồng). Ngân hàng VIB không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng VIB số tiền 25.257.000 đ(hai mươi lăm triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên lai số BLTU/23/0001315 ngày 02/7/2024.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Hữu Quốc